

**ĐỀ CHÍNH THỨC**

**Câu 1. (2đ)** Thực hiện phép tính.

a)  $3x \cdot x^2 - 3x + 4$

b)  $2x - 5 \cdot 8x - 4$

c)  $\frac{15x - 7}{3x} + \frac{7 - 6x}{3x}$

d)  $\frac{x + 6}{x + 4} - \frac{2}{x + 4}$

**Câu 2. (2đ)** Phân tích đa thức thành nhân tử.

a)  $28x^3 + 14x$

c)  $5x^2 - 45$

b)  $x^2 - xy + 6x - 6y$

d)  $x^2 - 10x + 25$

**Câu 3. (1đ)**

Anh Hai muốn lát gạch cho sân nhà mình có dạng hình chữ nhật với kích thước là 5m và 9m. Biết viên gạch hình vuông, cạnh là 1m và giá tiền gạch lát là 90 000 đồng/1 viên gạch. Hỏi anh Hai phải trả hết bao nhiêu tiền để lát gạch cho sân nhà mình ?

**Câu 4. (1đ)**

Giá niêm yết một chiếc tủ lạnh ở một siêu thị điện máy là 15 000 000 đồng. Nhân dịp kỉ niệm 5 năm thành lập, siêu thị đó khuyến mãi giảm giá 10%.

a) Tính giá của chiếc tủ lạnh sau khi được giảm.

b) Mẹ bạn An là khách hàng thân thiết nên được giảm thêm 200 000 đồng nữa, hỏi mẹ bạn An phải trả bao nhiêu tiền khi mua chiếc tivi trên ?

**Câu 5. (1đ)**

Hai xe máy cùng xuất phát tại điểm A, đi về 2 hướng vuông góc với nhau. Xe máy thứ nhất đi được 6 km thì đến điểm B, xe máy thứ hai đi được 8 km đến điểm C. Tính khoảng cách giữa hai xe máy khi đó.

**Câu 6. (3đ)**

Cho  $\triangle ABC$  có ba góc nhọn,  $AB < AC$ . Gọi  $E, F, M$  lần lượt là trung điểm  $AB, AC, BC$ .

a) Chứng minh : Tứ giác  $EFCE$  là hình thang.

b) Chứng minh : Tứ giác  $EFCE$  là hình bình hành.

----- HẾT -----

## ĐÁP ÁN TOÁN 8

**Câu 1. (2đ)** Thực hiện phép tính.

$$a / 3x. x^2 - 3x + 4$$

$$= 3x.x^2 - 3x.3x + 3x.4 \dots\dots\dots 0.25đ$$

$$= 9x^3 - 9x^2 + 12x \dots\dots\dots 0.25đ$$

$$b / 2x - 5 . 8x - 4$$

$$= 16x^2 - 8x - 40x + 20 \dots\dots\dots 0.25đ$$

$$= 16x^2 - 48x + 20 \dots\dots\dots 0.25đ$$

$$c / \frac{15x - 7}{3x} + \frac{7 - 6x}{3x}$$

$$= \frac{15x - 7 + 7 - 6x}{3x} \dots\dots\dots 0.25đ$$

$$= \frac{9x}{3x}$$

$$= 3 \dots\dots\dots 0.25đ$$

$$d / \frac{x + 6}{x + 4} - \frac{2}{x + 4}$$

$$= \frac{x + 6 - 2}{x + 4} \dots\dots\dots 0.25đ$$

$$= \frac{x + 4}{x + 4}$$

$$= 1 \dots\dots\dots 0.25đ$$

**Câu 2. (2đ)** Phân tích đa thức thành nhân tử.

$$a / 28x^3 + 14x$$

$$= 14x. 2x^2 + 1 \dots\dots\dots 0,5đ$$

$$b / x^2 - xy + 6x - 6y$$

$$= x. x - y + 6. x - y \dots\dots\dots 0.25đ$$

$$= x - y . x + 6 \dots\dots\dots 0.25đ$$

$$c / 5x^2 - 45$$

$$= 5 x^2 - 9 \dots\dots\dots 0.25đ$$

$$= 5 x + 3 . x - 3 \dots\dots\dots 0.25đ$$

$$d / x^2 + 25 - 10x$$

$$= x^2 - 2.x.5 + 5^2 \dots\dots\dots 0.25đ$$

$$= (x - 5)^2 \dots\dots\dots 0.25đ$$

**Câu 3. (1đ)**

Diện tích sân nhà anh Hai :

$$5.9 = 45 \text{ m}^2 \dots\dots\dots 0,25đ$$

Diện tích 1 viên gạch hình vuông

$$1.1 = 1 \text{ m}^2 \dots\dots\dots 0,25đ$$

Số viên gạch cần lót

$$45 : 1 = 45 \text{ viên} \dots\dots\dots 0,25đ$$

Số tiền anh Hai phải trả là:

$$45. 90\ 000 = 4\ 050\ 000 \text{ (đồng)} \dots\dots\dots 0,25đ$$

**Câu 4. (1đ)**

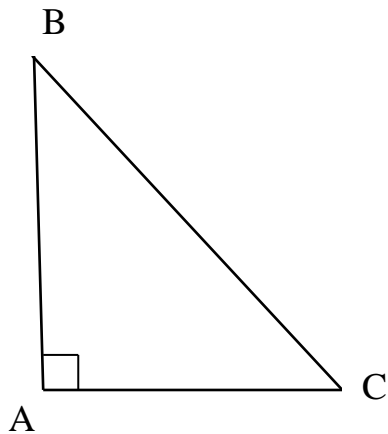
Giá của chiếc tủ lạnh sau khi được giảm:

$$15\ 000\ 000 - 15\ 000\ 000.10\% = 13\ 500\ 000 \text{ (đồng)} \dots\dots\dots 0,5đ$$

Số tiền mẹ bạn An phải trả :

$$13\ 500\ 000 - 200\ 000 = 13\ 300\ 000 \text{ (đồng)} \dots\dots\dots 0,5đ$$

**Câu 5. (1đ)**



Xét tam giác ABC vuông tại A

Ta có, theo định lý Py-Ta-Go

$$AB^2 + AC^2 = BC^2$$

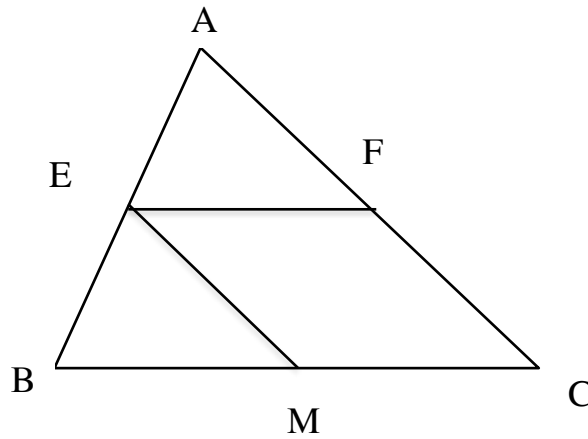
$$6^2 + 8^2 = BC^2$$

$$100 = BC^2$$

$$BC = 10$$

Vậy khoảng cách giữa 2 xe máy BC là 10km

**Câu 6. (3đ)**



a)

- E là trung điểm của AB.....0,25đ
- F là trung điểm của AC.....0,25đ
- EF là đường trung bình của  $\Delta ABC$  .....0,25đ
- $EF // BC$  .....0,5đ
- tứ giác EFCB là hình thang.....0,25đ

b)

- $EF // MC$ .....0,25đ
- $EF=MC=BC/2$ .....0,75đ
- EFCM là hình bình hành.....0,5đ

## MA TRẬN ĐỀ HKI- TOÁN 8

Cấp độ	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng		Tổng
			Cấp độ thấp	Cấp độ cao	
<b>Tên chủ đề</b> (nội dung, chương...)					
<b>Chủ đề 1: Nhân đa thức, phân thức</b>	<b>Nhân đơn thức với đa thức</b>	<b>Nhân đa thức với đa thức</b>	<b>Phân thức cùng mẫu, khác mẫu</b>		
<i>Số câu 4</i> <i>Số điểm 2. Tỷ lệ 20%</i>	<i>Số câu 1</i> <i>Số điểm 0.5</i>	<i>Số câu 1</i> <i>Số điểm 0.5</i>	<i>Số câu 2</i> <i>Số điểm 1</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu 4</i> <i>điểm 2 = 20%</i>
<b>Chủ đề 2: Phân tích đa thức thành nhân tử</b>	<b>Đặt nhân tử chung</b>	<b>Nhóm hạng tử</b>	<b>Kết hợp nhiều phương pháp</b>		
<i>Số câu 4</i> <i>Số điểm 2. Tỷ lệ 20%</i>	<i>Số câu 1</i> <i>Số điểm 0.5</i>	<i>Số câu 1</i> <i>Số điểm 0.5</i>	<i>Số câu 2</i> <i>Số điểm 1</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu 4</i> <i>điểm 2 = 20%</i>
<b>Chủ đề 3 Các bài toán thực tế</b>	<b>Tìm giá tiền sau khi giảm giá</b>	<b>Tìm giá tiền ban đầu sau khi giảm giá</b>	<b>Định lý py-ta-go</b>		
<i>Số câu 3</i> <i>Số điểm 3 Tỷ lệ 30%</i>	<i>Số câu 1</i> <i>Số điểm 1</i>	<i>Số câu 1</i> <i>Số điểm 1</i>	<i>Số câu 1</i> <i>Số điểm 1</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu 3</i> <i>điểm 3 = 30%</i>

<b>Chủ đề 4 Hình học</b>	<b>Chứng minh hình thang</b>	<b>Chứng minh hình bình hành</b>	<b>Chứng minh hình chữ nhật</b>		
<i>Số câu3 Số điểm3 Tỷ lệ 30%</i>	<i>Số câu1 Số điểm1</i>	<i>Số câu1 Số điểm1</i>	<i>Số câu1 Số điểm1</i>	<i>Số câu Số điểm</i>	<i>Số câu3 điểm3=30%</i>
Tổng số câu14 Tổng số điểm10 Tỷ lệ 100%	Số câu4 Số điểm3 30%	Số câu4 Số điểm3 30%	Số câu6 Số điểm4 40%		Số câu14 Số điểm10